TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **575/**2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 20 tháng 08 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 433/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 06 năm 2024, giữa :

***** Nguyên đơn: Chị **Ngô Thu H**, Sinh năm: 1991; Hộ khẩu thường trú: số X Tổ A Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Nơi ở: số B Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

***** Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn S**, Sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú: Tổ Y Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Nơi ở: số B Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2024.

XÉT THẤY :

Chị Ngô Thu H và anh Nguyễn Văn S tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 74/2021 ngày 30 tháng 08 năm 2021), đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Ngô Thu H** và anh **Nguyễn Văn S**.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Duy A, sinh ngày 09/12/2021. Anh chị cùng thống nhất thỏa thuận chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, anh S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh S được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.Về tài sản chung : Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về vay nợ: Anh chị không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Ngô Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai số 0030255 ngày 26 tháng 06 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ba Đình.

II. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Ba Đình
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình
- UBND phường Mai Dịch,
Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Nguyễn Hoài Phương